

Số: 28 /2019/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 06 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước
về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế
trên địa bàn tỉnh Nam Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/ 02/ 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/ 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của liên Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 176/TTr-SYT ngày 27/8/2019 và Báo cáo thẩm định số 146/BC-STP ngày 09/8/2019 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/9/2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh, website tỉnh;
- Lưu: VP1, VP7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



T. Lê Đòai

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Nam Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 28 /2019/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (UBND cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã); các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm, bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Chương II

PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh, có trách nhiệm:

a) Tham mưu giúp UBND tỉnh xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác an toàn thực phẩm thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công quản lý.

b) Tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý an toàn thực phẩm cho Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý an toàn thực phẩm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể, kinh doanh dịch vụ ăn uống theo quy định tại khoản 4 Điều này, bao gồm: cơ sở có hoặc không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; cơ sở sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế.

3. Tổ chức tiếp nhận, quản lý hồ sơ, cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. Tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm theo quy định.

4. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, bao gồm:

a) Cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên, trong đó sản lượng sản phẩm lớn nhất thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế.

c) Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do UBND cấp huyện (hoặc cơ quan có thẩm quyền) cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có quy mô kinh doanh từ 200 suất ăn/ lần phục vụ trở lên; bếp ăn tập thể, căng tin phục vụ ăn uống trong các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu chế xuất (không kể quy mô phục vụ); bếp ăn tập thể, căng tin phục vụ ăn uống trong các trường trung cấp, cao đẳng, đại học, bệnh viện tuyến tỉnh.

5. Chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều này.

6. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan có liên quan thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm theo quy định; khi phát hiện sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của Sở, ngành khác vi phạm và có nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người tiêu dùng, Sở Y tế chủ trì phối hợp với các ngành chức năng thực hiện việc thanh tra, kiểm tra và kết luận.

7. Tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế.

8. Tổ chức tuyên truyền thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

9. Là đầu mối giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm trên địa bàn tỉnh; tổ chức việc phân tích nguy cơ đối với an toàn thực phẩm, thực hiện chương trình giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục sự cố an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực phân công quản lý.

10. Khi xảy ra ngộ độc thực phẩm, Sở Y tế chịu trách nhiệm tổ chức cấp cứu, điều trị kịp thời cho người bị ngộ độc thực phẩm; phối hợp với các ngành liên quan điều tra nguyên nhân, truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm gây ngộ độc.

11. Giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm tại các sự kiện chính trị, văn hóa - xã hội do cấp tỉnh, Trung ương tổ chức trên địa bàn.

Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

2. Tổ chức, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm cấp huyện. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp làm nhiệm vụ Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện;

3. Phân cấp cho UBND cấp huyện

a) Quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống do cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; bếp ăn tập thể có quy mô từ 50 đến dưới 200 suất ăn/lần phục vụ; bếp ăn tập thể, căng tin phục vụ ăn uống trong các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp, điểm công nghiệp, trong các trường học, bệnh viện, cơ quan và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong khu du lịch do cấp huyện quản lý.

b) Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do UBND (hoặc cơ quan có thẩm quyền) cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có quy mô kinh doanh dưới 200 suất ăn/lần phục vụ.

4. Tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

5. Tổ chức tuyên truyền thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm trên địa bàn; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục sự cố an toàn thực phẩm trên địa bàn.

6. Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương trong việc thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

7. Giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm tại các sự kiện chính trị, văn hóa - xã hội do cấp huyện tổ chức.

8. Định kỳ, đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

2. Tổ chức, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm cấp xã. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp làm nhiệm vụ Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm xã; phân công Công chức Văn hóa - Xã hội theo dõi công tác an toàn thực phẩm theo hình thức kiêm nhiệm.

3. Phân cấp cho UBND cấp xã: Quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, cơ sở sơ chế nhỏ lẻ, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ và thức ăn đường phố; bếp ăn tập thể có quy mô dưới 50 suất ăn/lần phục vụ; bếp ăn trong các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống lưu động (cỗ cưới, hỏi, đám hiếu...); chợ dân sinh trên địa bàn.

4. Tổ chức tuyên truyền thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

5. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định trên địa bàn.

6. Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc các Sở, Ngành và UBND cấp huyện tổ chức thực hiện phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục sự cố an toàn thực phẩm trên địa bàn; giám sát các hoạt động quảng cáo thực phẩm trên địa bàn.

7. Giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm tại các sự kiện chính trị, văn hóa-xã hội do cấp xã tổ chức.

8. Định kỳ, đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện, Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các sản phẩm đã được cấp Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy và Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm theo quy định tại Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, được tiếp tục sử dụng đến khi hết thời hạn ghi trên Giấy tiếp nhận, Giấy xác nhận.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các cơ quan, tổ chức, cá nhân báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) để xem xét, quyết định./.

Handwritten signature

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
HỒ CHỮ TỊCH**



Handwritten signature
Trần Lê Đoài